



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIỚI VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIỚI CỦA DỰ ÁN BEST



BEST
Biến rác thành năng lượng

Ấn phẩm này được thực hiện với sự tài trợ của Liên minh Châu Âu. Các nội dung trong ấn phẩm này thuộc dự án “Công nghệ khí hóa sinh khối – Giải pháp năng lượng bền vững cho chế biến nông sản và quản lý chất thải ở nông thôn Việt Nam” (BEST) và không nhất thiết phản ánh quan điểm của Liên minh Châu Âu.

MỤC LỤC

PHẦN 1: GIỚI THIỆU CHUNG.....	1
1.1. Lý do	2
1.2. Đối tượng sử dụng	3
1.3. Mục đích lồng ghép giới trong dự án.....	3
1.4. Nguyên tắc lồng ghép giới trong dự án	3
PHẦN 2: MỘT SỐ THUẬT NGỮ VỀ GIỚI	5
2.1. Giới tính	6
2.2. Liên giới tính.....	6
2.3. Giới.....	6
2.4. Bản dạng giới	6
2.5. Thể hiện giới.....	6
2.6. Vai trò giới	7
2.7. Nhu cầu giới	7
2.8. Định kiến giới.....	7
2.9. Phân biệt đối xử về giới	8
2.10. Bình đẳng giới	8
2.11. Công bằng giới.....	8
2.12. Xu hướng tính dục	8
2.13. Lồng ghép giới	9
PHẦN 3: KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIỚI TRONG DỰ ÁN BEST.....	10
3.1. Nguyên tắc đảm bảo bình đẳng giới thực chất.....	11
3.2. Mục tiêu bình đẳng giới.....	11
3.3. Kết quả mong đợi về bình đẳng giới.....	12
3.4. Người chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch hành động giới	13
3.5. Các hành động giới cần thực hiện trong Dự án	13
PHẦN 4: HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG GIỚI CỦA DỰ ÁN BEST	18
4.1. Cách thức thực hiện hành động giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa	19
4.2. Cách thức thực hiện hành động giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa.....	22
4.3. Cách thức thực hiện hành động giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa	24
4.4. Cách thức sử dụng bảng kiểm đánh giá việc thực hiện hành động giới trong dự án.....	25
Bảng kiểm 1: Lồng ghép giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa	26
Bảng kiểm 2: Lồng ghép giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa.....	31
Bảng kiểm 3: Lồng ghép giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa.....	32

TỪ VIẾT TẮT

BEST Dự án Công nghệ khí hóa sinh khối – Giải pháp năng lượng bền vững cho chế biến nông sản và quản lý chất thải ở nông thôn Việt Nam

BĐG Bình đẳng giới

CCS Trung tâm Nghiên cứu tư vấn Sáng tạo và Phát triển bền vững

MEL Giám sát, đánh giá và học hỏi

VCBG Công nghệ khí hóa sinh khối





PHẦN 1

Giới thiệu chung

Hai vợ chồng chị Phương - anh Dũng tại xưởng chè của gia đình (huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên)

Ảnh: Nguyễn Đức Hiếu / Oxfam

1.1. Lý do

Dự án Công nghệ khí hóa sinh khối – Giải pháp năng lượng bền vững cho chế biến nông sản và quản lý chất thải ở nông thôn Việt Nam (viết tắt là BEST) được thực hiện bởi Tổ chức Oxfam tại Việt Nam và Trung tâm Nghiên cứu tư vấn Sáng tạo và Phát triển bền vững (CCS). Dự án được triển khai thực hiện trong thời gian 51 tháng (từ tháng 10 năm 2020 đến tháng 12 năm 2024) tại 04 tỉnh Thái Nguyên, Tuyên Quang, Yên Bái và Lào Cai. Đối tượng hưởng lợi của Dự án là 2,500 Doanh nghiệp nông nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, 100 doanh nghiệp cơ khí và 400 người tham gia cung ứng sinh khối tại 4 tỉnh. Ngoài ra, có khoảng 1.2 triệu người (50% phụ nữ) tại 4 tỉnh là những người hưởng lợi cuối cùng của Dự án. Lợi ích của họ được thể hiện ở nhiều mặt.

Mục tiêu tổng thể của Dự án BEST nhằm thúc đẩy chế biến thực phẩm, sản phẩm nông nghiệp bền vững và góp phần tăng cường quản lý chất thải ở các vùng nông thôn Việt Nam thông qua áp dụng công nghệ khí hóa sinh khối (VCBG) như một nguồn năng lượng tái tạo cho các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ. Dự án hướng tới đạt 3 mục tiêu cụ thể:

- (1) Thông qua ứng dụng VCBG, Doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ nông nghiệp tại 4 tỉnh (Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái) nâng cao chất lượng nông sản chế biến và sử dụng hiệu quả năng lượng góp phần quản lý chất thải tại nông thôn;
- (2) Tăng cường sự sẵn có của dịch vụ cơ khí, khả năng cung cấp sinh khối và cơ hội tiếp cận tài chính đối với các doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ nông nghiệp để thực hiện VCBG một cách đồng nhất;
- (3) Cơ quan chính quyền liên quan chấp nhận, hỗ trợ áp dụng và nhân rộng công nghệ khí hóa sinh khối trong chế biến nông sản và các ngành khác.

Đảm bảo bình đẳng giới và tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ là một trong những chủ đề xuyên suốt được quan tâm khi thực hiện các hoạt động can thiệp của Dự án. Hoạt động phân tích giới đã được thực hiện trong quá trình thực hiện. Kết quả phân tích giới chỉ ra một số hạn chế về lồng ghép giới trong quá trình triển khai dự án cần giải quyết và khuyến nghị những hoạt động cần tăng cường nhằm thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ hiệu quả hơn trong các hoạt động Dự án. Một trong những khuyến nghị quan trọng trong đợt phân tích giới đó là cần nâng cao năng lực về giới và lồng ghép giới cho cán bộ thực hiện Dự án cũng như các đối tượng hưởng lợi của dự án và xây dựng kế hoạch hành động giới của Dự án.

Thực hiện khuyến nghị từ báo cáo phân tích giới, hoạt động tập huấn nâng cao năng lực phân tích giới và lồng ghép giới đã được thực hiện cho nhóm cán bộ thực hiện Dự án của Tổ chức Oxfam, Trung tâm CCS và các đơn vị thuộc hệ sinh thái công nghệ VCBG. Đồng thời, kế hoạch hành động giới của Dự án được xây dựng nhằm đảm bảo bình đẳng giới trong quá trình thực hiện các hoạt động Dự án. Tài liệu hướng dẫn lồng ghép giới và thực hiện kế hoạch lồng ghép giới trong Dự án BEST được biên soạn để cán bộ thực hiện dự án của các bên liên quan tiếp tục tham khảo và áp dụng trong quá trình triển khai các hoạt động liên quan của Dự án.

1.2. Đối tượng sử dụng

Tài liệu này mô tả về kế hoạch hành động giới và hướng dẫn cách thức thực hiện Kế hoạch hành động giới trong Dự án BEST dành cho cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện Dự án BEST của Tổ chức Oxfam và CCS. Tài liệu này giúp cán bộ quản lý và cán bộ điều phối, cán bộ thực hiện dự án hiểu rõ về mục đích và nguyên tắc lồng ghép giới, các kết quả mong đợi và các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới (hành động giới) cần phải thực hiện trong khi thực hiện các hoạt động Dự án BEST. Đặc biệt, các bảng kiểm đo lường việc thực hiện lồng ghép giới được cung cấp trong tài liệu sẽ giúp cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện dự án nắm chắc các yêu cầu về các hành động giới và cách thức thực hiện các hành động giới trong thực hiện từng hoạt động Dự án cụ thể.

1.3. Mục đích lồng ghép giới trong dự án

Mục đích chung của việc lồng ghép giới trong Dự án BEST đó là đảm bảo nam và nữ trong nhóm đối tượng đích của Dự án được tham gia và thụ hưởng bình đẳng các lợi ích từ Dự án. Mục tiêu cụ thể khi lồng ghép giới trong Dự án BEST nhằm:

- (1) Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử dựa vào giới tính hoặc các đặc điểm giới, đặc điểm xã hội của người hưởng lợi;
- (2) Đáp ứng tốt nhất nhu cầu và đảm bảo lợi ích của nam và nữ trong nhóm đối tượng hưởng lợi khi tham gia các hoạt động Dự án;
- (3) Kịp thời giải quyết các khó khăn và rào cản cản trở nam và nữ tham gia và thụ hưởng các hoạt động Dự án;
- (4) Phát huy tối đa vai trò và kinh nghiệm của mỗi giới trong quá trình thực hiện các hoạt động dự án BEST.

1.4. Nguyên tắc lồng ghép giới trong dự án

Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch hành động giới trong Dự án BEST tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản sau đây:

Tôn trọng sự đa dạng

Trong quá trình thực hiện các hoạt động Dự án BEST, các khác biệt về giới tính (nam, nữ, liên giới tính), các đặc điểm giới (ví dụ: xu hướng tình dục, thể hiện giới, bản dạng giới...) và các đặc điểm xã hội (ví dụ: tuổi, dân tộc, học vấn, tình trạng kinh tế, tình trạng sức khỏe...) của đối tượng hưởng lợi được xác định và xem xét để có biện pháp tạo điều kiện thuận lợi dựa trên cơ sở sự khác biệt đó. Cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện dự án kịp thời xác định và xem xét các khác biệt về giới tính, đặc điểm giới và đặc điểm xã hội đang cản trở nam và nữ tham gia hoặc thụ hưởng các hoạt động Dự án và trên cơ sở đó thực hiện các biện pháp phù hợp để tháo gỡ các rào cản hoặc tạo điều kiện thuận lợi cho nam và nữ được tham gia và thụ hưởng lợi ích công bằng từ các hoạt động dự án.

Nam nữ bình đẳng trong mọi hoạt động

Cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện Dự án BEST đảm bảo rằng nam và nữ thuộc nhóm đối tượng hưởng lợi và đối tượng đích được tham gia bình đẳng vào tất cả các hoạt động dự án nếu họ có nhu cầu và khả năng tham gia. Đồng thời, đảm bảo nam và nữ được thụ hưởng bình đẳng các lợi ích mà dự án mang lại cho đối tượng hưởng lợi như các khóa đào tạo, tập huấn, nguồn lực, cơ sở vật chất...

Khi cần thiết hoặc khi nhận thấy nam hoặc nữ chưa đủ khả năng tham gia, các hoạt động nâng cao năng lực sẽ được thực hiện để đảm bảo rằng tất cả nam và nữ có đủ khả năng tham gia các hoạt động dự án. Cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện dự án sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nam và nữ trong nhóm đối tượng hưởng lợi để họ phát huy tối đa khả năng của mình trong các hoạt động dự án.

Không phân biệt đối xử

Dự án đảm bảo không có bất kỳ một ai thuộc nhóm đối tượng hưởng lợi bị cản trở tham gia hoạt động dự án hoặc bị loại bỏ cơ hội thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động Dự án. Trên cơ sở phân tích các khác biệt về giới tính, đặc điểm giới và đặc điểm xã hội của đối tượng đích và đối tượng hưởng lợi, cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện dự án thực hiện biện pháp tạo điều kiện thuận cho nam và nữ được tham gia và thụ hưởng công bằng các lợi ích của Dự án.

Tăng quyền năng cho phụ nữ

Chú trọng tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tham gia và trở thành tác nhân thay đổi trong thực hiện các giải pháp ứng dụng VCBG thông qua các hoạt động can thiệp của dự án. Khích lệ và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ đưa ra các sáng kiến và phát huy tối đa kinh nghiệm của họ trong thực hiện các hoạt động dự án. Xây dựng mối quan hệ hợp tác và cùng chia sẻ giữa nam và nữ trong thực hiện các công việc và nhiệm vụ để cùng thành công. Từng bước xóa bỏ các khuôn mẫu giới và định kiến giới về sự tham gia và khả năng lãnh đạo của phụ nữ trong gia đình và cộng đồng.



PHẦN 2

Một số thuật ngữ về giới

Hai vợ chồng anh Sơn - chị Dục tại xưởng chè của gia đình (huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên)

Ảnh: Nguyễn Đức Hiếu / Oxfam

2.1. Giới tính

Theo Luật bình đẳng giới (2006): Giới tính là thuật ngữ dùng để chỉ các “*đặc điểm sinh học của phụ nữ và nam giới*”¹. Các đặc điểm sinh học được thể hiện ở cấu tạo cơ thể, đặc điểm sinh lý hay chức năng sinh sản. Ví dụ: Nam giới có tinh trùng. Phụ nữ có buồng trứng. Các đặc điểm sinh học có tính chất bẩm sinh, không thay đổi theo thời gian và đồng nhất. Dựa vào đặc điểm sinh học có thể chia làm ba nhóm giới tính bao gồm nam, nữ và người liên giới tính.

2.2. Liên giới tính

Theo Hiệp hội Tâm lý học Hoa Kỳ: Liên giới tính chỉ tất cả trạng thái dẫn đến sự phát triển không điển hình của các đặc điểm giới tính và sinh lý trên cơ thể. Những trạng thái này có thể liên quan đến những đặc điểm bất thường của bộ phận sinh dục bên ngoài, các cơ quan sinh sản bên trong, nhiễm sắc thể giới tính hoặc các hormone giới tính.

Ví dụ: Các bộ phận sinh dục bên ngoài không phân biệt dễ dàng được là của nam hay nữ; không có sự nhất quán giữa bộ phận sinh dục bên ngoài và cơ quan sinh sản bên trong; có đặc điểm bất thường về nhiễm sắc thể giới tính...

2.3. Giới

Giới chỉ các đặc điểm xã hội như vị trí, vai trò của các giới trong mối quan hệ xã hội². Các đặc điểm xã hội được thể hiện ở một số khía cạnh như: vai trò, vị trí, trách nhiệm, quyền lực của các giới trong các mối quan hệ xã hội. Ngược với giới tính, các đặc điểm giới được hình thành thông qua quá trình tự học hỏi và giáo dục. Các đặc điểm giới rất đa dạng và thay đổi theo thời gian.

2.4. Bản dạng giới

Bản dạng giới là cách một người cảm nhận về giới của bản thân họ³. Việc một người có cảm nhận mình thuộc giới nào không phụ thuộc vào giới tính của người đó. Một người có thể cảm nhận mình thuộc giới khác hoặc trùng với giới tính sinh của mình. Ví dụ một người nam về sinh học nhưng có thể cảm nhận mình thuộc giới nữ hoặc ngược lại.

¹ Khoản 2, Điều 5, Luật bình đẳng giới 2006

² Khoản 1, Điều 5, Luật bình đẳng giới 2006

³ Isee – Hướng dẫn dành cho nhà báo viết về cộng đồng LGBTQI+.

Chi tiết tham khảo tại: <https://tvlgbt.s3.ap-southeast-1.amazonaws.com/966ff8cb-0952-47b3-a99b-2b6a61a8ab5d.pdf>

2.5. Thể hiện giới

Thể hiện giới là cách một người thể hiện mình thuộc giới nào theo qui chuẩn xã hội về giới⁴. Thể hiện giới được biểu hiện ở cách ăn mặc, hành xử, nói chuyện... Cách thể hiện giới của một người không phụ thuộc bởi đặc điểm sinh học của người đó. Một người có thể có thể hiện giới khác hoặc trùng với các qui chuẩn xã hội được cho là phù hợp với giới tính nam hoặc nữ.

Ví dụ: Một người có giới tính nam nhưng cách ăn mặc, ứng xử lại giống như một người nữ hoặc ngược lại.

2.6. Vai trò giới

Vai trò giới là những công việc, nhiệm vụ, vị trí mà nam và nữ thực hiện hay đảm nhiệm hàng ngày. Có thể nhóm các công việc, nhiệm vụ thành ba loại vai trò gồm:

- (1) Vai trò sản xuất: các hoạt động tạo thu nhập, giúp cho sự thịnh vượng và phát triển kinh tế của gia đình, cộng đồng và xã hội;
- (2) Vai trò tái sản xuất: không tạo ra thu nhập nhưng tốn nhiều công sức, thời gian ví dụ như nuôi dạy con cái, chăm sóc các thành viên trong gia đình, nội trợ, vui chơi giải trí, v.v.
- (3) Vai trò cộng đồng: những hoạt động diễn ra ngoài phạm vi gia đình và không tạo ra thu nhập. Hoạt động này có ý nghĩa gắn kết cộng đồng. Ví dụ như lễ hội, lao động công ích, họp hội, trao đổi thông tin, giữ gìn trật tự, vệ sinh nơi công cộng.

2.7. Nhu cầu giới

Nhu cầu giới là mong muốn, mối quan tâm của cả nam và nữ. Nhu cầu giới được chia làm 02 loại:

Nhu cầu giới thực tiễn: Là nhu cầu cụ thể, thiết yếu của nam hoặc nữ và khi được đáp ứng sẽ giúp mỗi giới thực hiện tốt hơn vai trò, nhiệm vụ hàng ngày của họ nhưng không thay đổi mối quan hệ bình đẳng giữa nam và nữ.

Ví dụ: nhu cầu khám thai theo định kỳ của phụ nữ hoặc nhu cầu tiếp cận bao cao su để thực hiện kế hoạch hóa gia đình của nam giới.

Nhu cầu giới chiến lược: Là nhu cầu dài hạn của nam, nữ và khi được đáp ứng sẽ giúp cải thiện vai trò, địa vị hoặc quyền quyết định của nam hoặc nữ theo hướng bình đẳng hơn trong gia đình hoặc cộng đồng.

Ví dụ: nhu cầu học tập lên cao (đại học, thạc sĩ) của nữ, khi được đáp ứng giúp họ thực hiện tốt vai trò sản xuất trong cộng đồng; nhu cầu giáo dục kỹ năng tiền hôn nhân cho nam giới, khi được đáp ứng giúp nam giới trở thành người chồng, người cha biết quan tâm, chăm sóc, giữ hòa khí trong gia đình.

⁴ Isee – Hướng dẫn dành cho nhà báo viết về cộng đồng LGBTQI+.

Chi tiết tham khảo tại: <https://tvlgbt.s3.ap-southeast-1.amazonaws.com/966ff8cb-0952-47b3-a99b-2b6a61a8ab5d.pdf>

2.8. Định kiến giới

Định kiến giới là nhận thức, thái độ và đánh giá thiên lệch, tiêu cực về đặc điểm, vị trí, vai trò, trách nhiệm và năng lực của phụ nữ và nam giới⁵. Ví dụ: “Đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm”; “phụ nữ không giỏi về công nghệ”, “kỹ năng lãnh đạo của phụ nữ kém nam giới”; “nam giới thường vụng về trong việc nội trợ và chăm sóc con cái”... Các quan điểm này là định kiến giới vì phản ánh không đúng về năng lực hay khả năng của nam hoặc nữ. Định kiến giới là nguyên nhân sâu xa dẫn đến tình trạng bất bình đẳng giới. Các quan điểm định kiến thường cản trở nam hoặc nữ thực hiện các vai trò được cho là không phải của mình; không được tham gia vào quá trình ra quyết định có liên quan, không được tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực trong gia đình và ngoài xã hội. Mặt khác, các quan điểm định kiến giới “đóng khung” và “dán nhãn” cho nam và nữ theo những “chuẩn mực” mà cộng đồng mong muốn thay vì năng lực thực tế của họ.

2.9. Phân biệt đối xử về giới

Phân biệt đối xử (PBDX) về giới là việc hạn chế, loại trừ, không công nhận hoặc không coi trọng vai trò, vị trí của nam và nữ, gây bất bình đẳng giữa nam và nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình⁶.

Ví dụ: Không bổ nhiệm nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo do đánh giá thấp và coi thường khả năng lãnh đạo của nữ.

Giống như định kiến giới, PBDX về giới là nguyên nhân sâu xa dẫn tới tình trạng bất bình đẳng giới. Vì vậy, việc xóa bỏ mọi hình thức PBDX là điều kiện tiên quyết để thúc đẩy BDG trong doanh nghiệp.

2.10. Bình đẳng giới

Bình đẳng giới (BDG) là việc nam, nữ có được vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi nhằm phát huy tối đa năng lực của mình cho sự phát triển của gia đình, cộng đồng và được thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó⁷. Các tiêu chí để đo lường bình đẳng giới gồm:

- (1) Không có sự PBDX, định kiến giới;
- (2) Bình đẳng về cơ hội;
- (3) Bình đẳng về quyền;
- (4) Bình đẳng trong thụ hưởng lợi ích;
- (5) Vị thế và vai trò.

Tuy nhiên, BDG không phải là sự tuyệt đối hóa bằng tỉ lệ 50/50 trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, vai trò hay các vị trí xã hội. Đồng thời, nỗ lực hướng tới BDG cũng không phải là hoán đổi vai trò, chức năng của nam cho nữ hoặc ngược lại. Bản chất của bình đẳng giới đó là nhận diện và coi trọng sự khác biệt và tạo điều kiện thuận lợi cho mỗi giới có thể phát huy tối đa khả năng của họ cũng như có thể tiếp cận được các cơ hội và nguồn lực cần thiết.

⁵ Khoản 4, Điều 5, Luật bình đẳng giới 2006

⁶ Khoản 5, Điều 5, Luật bình đẳng giới 2006

⁷ Khoản 3, Điều 5, Luật bình đẳng giới 2006

2.11. Công bằng giới

Công bằng giới là cách thức đối xử phù hợp với phụ nữ và nam giới trên cơ sở xem xét và coi trọng sự khác biệt về nhu cầu, rào cản văn hóa, năng lực để tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ và nam giới phát huy tối đa khả năng của họ và được tiếp cận bình đẳng tới các cơ hội và thụ hưởng công bằng lợi ích từ quá trình phát triển.

2.12. Xu hướng tính dục

Xu hướng tính dục là cảm xúc yêu đương và khoái cảm tình dục của một người. Có rất nhiều xu hướng tính dục khác nhau, ví dụ xu hướng tình dục đồng giới nữ (nữ yêu nữ - lesbian), xu hướng đồng giới nam (nam yêu nam - gay); xu hướng song tính (nam yêu cả nữ và cả nam - bisexual); xu hướng vô tính (không có cảm xúc yêu đương - asexual). Xu hướng tình dục của một người nào đó không phụ thuộc và không liên quan đến việc người đó thuộc giới tính nào.

2.13. Lòng ghép giới

Lòng ghép giới là cách tiếp cận đưa mối quan tâm về bình đẳng giới trong quá trình xây dựng và thực hiện dự án.

Cách tiếp cận này tôn trọng và xem xét sự khác biệt giữa các giới (nam, nữ và giới khác) về nhu cầu, vai trò, kiến thức, kinh nghiệm hoặc các đặc điểm xã hội và từ đó đề ra biện pháp phù hợp để loại bỏ các quan điểm mang tính định kiến giới hoặc phân biệt đối xử về giới dựa vào những khác biệt về xã hội. Lòng ghép giới được thực hiện ở tất cả các bước của chu trình quản lý dự án bao gồm: xây dựng dự án, thực hiện, theo dõi, giám sát và đánh giá.

Hình ảnh bếp khí hóa sinh khối
Ảnh: Nguyễn Đức Hiếu / Oxfam

PHẦN 3

Kế hoạch hành động giới trong Dự án BEST

3.1. Nguyên tắc đảm bảo bình đẳng giới thực chất

Các mục tiêu, kết quả mong đợi và các hành động giới đề ra trong bản Kế hoạch hành động giới được xác định và thực hiện dựa trên nguyên tắc bình đẳng giới thực chất cho nam, nữ và các giới trong tham gia và thụ hưởng các lợi ích từ các hoạt động can thiệp của Dự án BEST. Theo đó, các nguyên tắc đảm bảo bình đẳng giới thực chất sẽ được áp dụng bao gồm 5 tiêu chí và 3 cách làm như sau:

05 tiêu chí

- **Bình đẳng về quyền:** nam, nữ và giới khác đều có quyền quyết định ngang nhau trong tất cả các vấn đề liên quan trong gia đình và cộng đồng. Trong Dự án BEST, nam, nữ và giới khác đều được quyền quyết định ngang nhau đối với những vấn đề có liên quan đến sử dụng bếp khí hóa.
- **Bình đẳng về vai trò:** nam, nữ và giới khác có vai trò, đóng góp ngang nhau trong các hoạt động dự án; kiến thức và kinh nghiệm của mỗi giới đều được phát huy trong quá trình thực hiện các hoạt động dự án.
- **Bình đẳng về cơ hội:** nam, nữ và giới khác có cơ hội tham gia tất cả các hoạt động dự án BEST như cung cấp nhiên liệu sinh khối cho bếp khí hóa, các hoạt động truyền thông, tiếp thị hay sử dụng bếp khí hóa. Các giới được tạo cơ hội nâng cao kiến thức và kỹ năng cần thiết để tham gia tích cực vào các hoạt động dự án.
- **Bình đẳng về lợi ích:** nam, nữ và giới khác đều có cơ hội thụ hưởng các lợi ích do các hoạt động dự án đem lại cũng như lợi ích của việc sử dụng bếp khí hóa.
- **Không phân biệt đối xử:** sự khác biệt của nam và nữ về các đặc điểm xã hội (tuổi, học vấn, dân tộc, tình trạng sức khỏe...) đều được tôn trọng; không kỳ thị hay loại bỏ bất kể ai chỉ vì khác biệt về giới tính hoặc các đặc điểm giới.

03 cách làm

- **Tôn trọng sự khác biệt:** thừa nhận sự khác biệt về giới tính, đặc điểm giới (bản dạng giới, thể hiện giới và xu hướng tình dục) và các đặc điểm xã hội của nam, nữ và các giới khác. Thừa nhận nam và nữ có sự khác biệt về vai trò, kinh nghiệm, nhu cầu, chịu định kiến hay các rào cản khác nhau khi tham gia các hoạt động Dự án BEST.
- **Ghi nhận và xem xét sự khác biệt:** Xem xét và cân nhắc sự khác biệt của nam, nữ và các giới về giới tính, đặc điểm giới và xã hội, vai trò, nhu cầu và khả năng tham gia để làm căn cứ đề ra biện pháp tạo điều kiện thuận lợi. Đồng thời, xem xét các rào cản văn hóa, xã hội cản trở các giới tham gia các hoạt động dự án BEST.
- **Tạo điều kiện thuận lợi trên cơ sở sự khác biệt:** tất cả các giới đều được tạo điều kiện thuận lợi căn cứ trên cơ sở xem xét sự khác biệt về giới tính, đặc điểm giới và đặc điểm xã hội để phát huy tối đa kiến thức, kinh nghiệm và vai trò trong quá trình thực hiện các hoạt động dự án BEST.

3.2. Mục tiêu bình đẳng giới

Đảm bảo nam và nữ trong nhóm đối tượng hưởng lợi và đối tượng đích của Dự án BEST được tham gia và hưởng lợi công bằng các lợi ích của Dự án. Từng bước xóa bỏ các khuôn mẫu giới và định kiến giới cản trở sự tham gia và phát huy vai trò của nam và nữ trong các hoạt động Dự án.

3.3. Kết quả mong đợi về bình đẳng giới

Kết quả 1: Đảm bảo bình đẳng giới trong cung cấp nhiên liệu sinh khối cho bếp khí hóa

Nam và nữ có nhu cầu và có khả năng cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa được tham gia bình đẳng trong hoạt động cung cấp dịch vụ. Trong quá trình thực hiện Dự án, cả nam và nữ đều được tạo điều kiện thuận lợi để trở thành tác nhân thay đổi trong cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa và thực hành sử dụng năng lượng bền vững.

Kết quả 2: Đảm bảo sự tham gia bình đẳng của nam và nữ trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa

Nam và nữ trong cộng đồng được tham gia các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về lợi ích, hiệu quả sử dụng năng lượng bền vững và các hoạt động tiếp thị sản phẩm bếp khí hóa. Cả nam và nữ được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các sự kiện truyền thông, tiếp thị và khích lệ áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng bền vững thông qua giải pháp công nghệ khí hóa sinh khối liên tục (VCBG). Đồng thời, xóa bỏ các rào cản cản trở sự tham gia của nam và nữ trong nhóm đối tượng đích vào các hoạt động truyền thông, tiếp thị và ứng dụng giải pháp VCBG.

Kết quả 3: Đảm bảo nam và nữ bình đẳng trong sử dụng bếp khí hóa

Nam và nữ trong cộng đồng cùng nhau thay đổi thói quen, chuyển đổi sang chế biến, sử dụng năng lượng bền vững, hiệu quả hơn thông qua áp dụng công nghệ khí hóa sinh khối. Đảm bảo cho nam và nữ tiếp cận đầy đủ thông tin về lợi ích và cách sử dụng bếp khí hóa. Thúc đẩy cơ chế cùng hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình sử dụng để khai thác tối đa lợi ích của bếp khí hóa và chia sẻ gánh nặng công việc chăm sóc và nội trợ trong gia đình.

Kết quả 4: Xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát và học hỏi (MEL) có nhạy cảm giới được sử dụng để đo lường kết quả về giới

Đảm bảo xây dựng, thu thập thông tin và báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép giới trong Dự án và đo lường mức độ đạt được các mục tiêu và kết quả về bình đẳng giới trong khuôn khổ Dự án BEST. Đảm bảo có bộ chỉ số nhạy cảm giới và được theo dõi cập nhật và được báo cáo định kỳ bởi cán bộ thực hiện dự án. Bộ chỉ số MEL có nhạy cảm giới bao gồm hai nhóm chỉ số:

(1) các chỉ số MEL của dự án (liên quan đến con người) được tách biệt theo giới tính.

Ví dụ: Số lượng người được tham gia truyền thông về VCBG được tách biệt theo nam và nữ;

(2) các chỉ số MEL chuyên biệt để đo lường kết quả về bình đẳng giới của dự án.

Ví dụ: Số lượng nữ tham gia nhóm cung cấp nhiên liệu sinh khối; số lượng nam hoặc nữ sử dụng công nghệ VCBG....

3.4. Người chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch hành động giới

Trách nhiệm thực hiện lồng ghép giới trong Dự án BEST là của cán bộ quản lý, điều phối và cán bộ thực hiện dự án của tổ chức Oxfam và CCS. Trong suốt quá trình thực hiện dự án này, các cán bộ quản lý và thực hiện dự án của Oxfam và CCS có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động lồng ghép giới, theo dõi và báo cáo định kỳ kết quả thực hiện lồng ghép giới trong khuôn khổ dự án.

3.5. Các hành động giới cần thực hiện trong dự án

Để đạt được mục tiêu và kết quả mong đợi về bình đẳng giới trong dự án, Nhóm cán bộ Dự án BEST cần thực hiện một số hành động cụ thể và được mô tả trong bảng dưới đây:

Kết quả mong đợi	Hành động giới	Mô tả
i. Đảm bảo bình đẳng giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa	<i>Hoạt động 1.1:</i> Đánh giá nhu cầu tham gia và phân tích tiềm năng dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.	Thực hiện khảo sát đánh giá nhu cầu tham gia của nam và nữ trong việc cung cấp dịch vụ cung cấp nhiên liệu bếp khí hóa; phân tách nhu cầu và phân tích các dịch vụ tiềm năng liên quan đến bếp khí hóa.

Kết quả mong đợi	Hành động giới	Mô tả
i. Đảm bảo bình đẳng giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa	<i>Hoạt động 1.2:</i> Nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nam và nữ thành viên tham gia tổ nhóm để thực hiện hiệu quả dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.	Thực hiện các hoạt động nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nam và nữ thành viên để thực hiện và duy trì hiệu quả hoạt động của tổ nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
	<i>Hoạt động 1.3:</i> Truyền thông nâng cao nhận thức cho nam và nữ trong cộng đồng về lợi ích khi sử dụng bếp khí hóa.	Thực hiện các hoạt động truyền thông về lợi ích của việc sử dụng bếp khí hóa, dành cho đối tượng gồm cả nam và nữ.
	<i>Hoạt động 1.4:</i> Thiết lập và duy trì cơ chế cùng quyết định trong dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.	Xây dựng nội quy hoạt động của tổ nhóm trong đó có qui định về sự tham gia và lấy ý kiến của cả nam và nữ. Qui định tỉ lệ nam nữ trong Ban quản lý tổ nhóm.
	<i>Hoạt động 1.5:</i> Theo dõi và giám sát để kịp thời xác định và giải quyết khó khăn đối với nam và nữ khi quản lý và vận hành dịch vụ cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa.	Thu hút sự tham gia của cả nam và nữ; nhận diện các khó khăn và thách thức của mỗi giới khi tham gia cung cấp dịch vụ cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa.
ii. Đảm bảo bình đẳng giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa	<i>Hoạt động 2.1:</i> Không sử dụng ngôn từ và hình ảnh minh họa củng cố hoặc làm nặng thêm các định kiến giới và khuôn mẫu giới về vai trò, đặc điểm hay năng lực của nam và nữ.	Khi sử dụng hình ảnh minh họa trong truyền thông cần lưu ý loại bỏ và không sử dụng hình ảnh có thể làm nặng thêm các định kiến và khuôn mẫu giới liên quan đến vai trò, đặc điểm hay năng lực của nam và nữ.

Kết quả mong đợi	Hành động giới	Mô tả
ii. Đảm bảo bình đẳng giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa	<i>Hoạt động 2.2:</i> Sử dụng hài hòa hình ảnh nam, nữ và ý kiến của nam và nữ trong các sản phẩm truyền thông, tiếp thị về bếp khí hóa.	Đảm bảo khi sử dụng hình ảnh có cả nam và nữ, hài hòa số lượng ý kiến của nam và nữ trong các sản phẩm truyền thông và tiếp thị về bếp khí hóa.
	<i>Hoạt động 2.3:</i> Sử dụng câu chuyện truyền cảm hứng về bình đẳng giới trong hoạt động cung cấp nhiên liệu và bếp khí hóa.	Khai thác và sử dụng những câu chuyện minh họa về bình đẳng giới hoặc tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ và trẻ em khi thực hiện cung cấp nhiên liệu và bếp khí hóa.
	<i>Hoạt động 2.4:</i> Sử dụng hình ảnh hoặc quan điểm thách thức lại các định kiến giới hoặc khuôn mẫu giới trong cung cấp nhiên liệu và sử dụng bếp khí hóa.	Khi thực hiện truyền thông có thể sử dụng các hình ảnh giúp thay đổi cách nhìn nhận đúng đắn về bình đẳng giới và nhận ra những quan điểm sai lầm không đúng khi nhìn nhận về vai trò và đặc điểm của nam và nữ (định kiến giới và khuôn mẫu giới).
	<i>Hoạt động 2.5:</i> Đảm bảo tỷ lệ nam – nữ phù hợp tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị về bếp khí hóa.	Khi lập kế hoạch thực hiện các hoạt động truyền thông có thể đề ra tỉ lệ nam và nữ được tham gia với tỉ lệ phù hợp để đảm bảo cả hai giới được tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị về bếp khí hóa.
	<i>Hoạt động 2.6:</i> Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để đảm bảo cả nam và nữ đều có thể tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị sản phẩm.	Lựa chọn thời gian địa điểm tổ chức các hoạt động truyền thông sao cho phù hợp để cả nam và nữ đều có thể tham gia.

Kết quả mong đợi	Hành động giới	Mô tả
ii. Đảm bảo bình đẳng giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa	<i>Hoạt động 2.7:</i> Sử dụng câu chuyện truyền cảm hứng về bình đẳng giới trong hoạt động cung cấp nhiên liệu và bếp khí hóa.	Khi tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp cần sử dụng phương pháp truyền thông hai chiều để thu hút sự tham gia của tất cả người tham gia. Có thể lưu ý tách riêng nhóm nam và nữ riêng để tránh sự áp đảo trong quá trình thảo luận.
	<i>Hoạt động 2.8:</i> Báo cáo kết quả truyền thông có các thông tin tách biệt về giới.	Khi báo cáo kết quả các hoạt động truyền thông, tiếp thị cần lưu ý tách biệt các số liệu theo giới tính và phân tách các kết quả truyền thông theo đối tượng nam và nữ.
iii. Đảm bảo bình đẳng giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa	<i>Hoạt động 3.1:</i> Đảm bảo tỉ lệ nam- nữ phù hợp tham gia hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp khí hoá.	Khi tổ chức các hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp, cần chú ý đảm bảo có sự tham gia của cả nam và nữ. Nên xác định tỉ lệ phù hợp nam và nữ tham gia sự kiện này dựa vào tình hình thực tế.
	<i>Hoạt động 3.2:</i> Sử dụng phương pháp có sự tham gia để khích lệ nam và nữ bày tỏ ý kiến liên quan đến sử dụng bếp khí hoá.	Trong các buổi hướng dẫn sử dụng bếp nên áp dụng phương pháp có sự tham gia bằng cách tạo cơ hội cho mọi người được chia sẻ và bày tỏ ý kiến về việc sử dụng bếp, đặc biệt là hiệu quả của việc sử dụng bếp khí hoá.

Kết quả mong đợi	Hành động giới	Mô tả
iii. Đảm bảo bình đẳng giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa	<i>Hoạt động 3.3:</i> Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để tiếp cận được cả nam và nữ khi thực hiện hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa.	Khi tổ chức các buổi hướng dẫn sử dụng bếp nên chọn lựa thời gian, thời điểm và thời lượng cũng như địa điểm tổ chức cho phù hợp để cả nam và nữ có thể dễ dàng tham gia.
	<i>Hoạt động 3.4:</i> Sử dụng hình ảnh, ngôn ngữ và phương pháp hướng dẫn thân thiện, dễ hiểu cho nam và nữ sử dụng bếp khí hóa.	Sử dụng hình ảnh, ngôn ngữ và phương pháp hướng dẫn thân thiện và dễ hiểu cho cả nam và nữ về cách thức sử dụng và lợi ích của việc sử dụng bếp khí hóa.
	<i>Hoạt động 3.5:</i> Theo dõi, xác định và kịp thời xử lý những khó khăn và thách thức trong sử dụng bếp khí hóa.	Theo dõi về sự tham gia của nam và nữ trong các buổi hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa; nhận diện các khó khăn và thách thức trong việc sử dụng bếp khí hóa để có đề xuất về giải pháp giải quyết kịp thời.

Việc thực hiện các hành động giới này được hướng dẫn chi tiết trong phần 4 trong đó bao gồm yêu cầu về cách thực hiện từng hoạt động và bảng kiểm đánh giá việc thực hiện các hoạt động này.

Hình ảnh tại xưởng băm sinh khối của anh Chu Đức Hiền (tỉnh Yên Bái)

Ảnh: Nguyễn Đức Hiếu / Oxfam

A photograph showing two men working at a biomass processing machine. The man on the left is wearing a blue long-sleeved shirt, light-colored patterned shorts, and a green bucket hat. He is standing and looking towards the machine. The man on the right is wearing a grey long-sleeved shirt, light-colored shorts, and a tan baseball cap. He is leaning over the machine, which is a large metal frame with a hopper for sticks and a motorized grinding mechanism. He is using a tool to guide sticks into the machine. A third person, wearing a blue shirt and a traditional conical hat, is partially visible on the right side of the frame. The ground is covered with wood chips and sticks. The background is slightly blurred, showing some outdoor structures.

PHẦN 4

Hướng dẫn thực hiện kế hoạch hành động giới của Dự án BEST

4.1. Cách thức thực hiện hành động giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa

Hoạt động 1.1: Đánh giá nhu cầu tham gia và phân tích tiềm năng dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.

Yêu cầu khi đánh giá nhu cầu, qui mô và số lượng thành viên có đủ khả năng tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa. Việc đánh giá nhu cầu cần được thực hiện để làm cơ sở xác định số lượng thành viên có nhu cầu và có khả năng cung cấp dịch vụ. Khi đánh giá nhu cầu cần đảm bảo một số yêu cầu lồng ghép giới gồm:

- **Đối tượng phỏng vấn:** yêu cầu có cả nam và nữ. Tùy theo thực tế, cần mời tỉ lệ thỏa đáng nữ (đảm bảo ít nhất 35%) được hỏi ý kiến về nhu cầu.
- **Phương pháp phỏng vấn:** nên phỏng vấn riêng nhóm đối tượng nam và nữ để đảm bảo không có sự áp đảo ý kiến của một giới nào đó trong quá trình phỏng vấn và tạo điều kiện cho từng giới được bày tỏ ý kiến.
- **Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp** để đảm bảo cả nam và nữ có thể dễ dàng tham gia trả lời phỏng vấn hoặc bày tỏ nhu cầu của họ.
- **Tách biệt nhu cầu theo giới:** trong đó phân loại nhu cầu chung của cả hai giới và nhu cầu riêng của từng giới; tách biệt nhu cầu theo nhu cầu giới chiến lược và nhu cầu giới thực tiễn;
- **Phân tích các kiến thức và kinh nghiệm** hiện có của mỗi giới và khả năng tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa của mỗi giới.
- **Phân tích khoảng trống về kiến thức và kỹ năng** của riêng nam và nữ cần có để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Xác định những khó khăn và thách thức** của mỗi giới khi tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Báo cáo đánh giá nhu cầu và phân tích tiềm năng:** tách biệt các số liệu về con người sử dụng trong báo cáo theo giới tính; phân loại các phát hiện về nhu cầu theo giới.

Ngoài ra, cần phân tích về tiềm năng thành lập và duy trì tổ nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa. Đồng thời phân tích tiềm năng thị trường của dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp sinh khối, cũng như thuận lợi và khó khăn khi cung cấp nhiên liệu đầu vào cho bếp khí hóa. Khi thực hiện nhiệm vụ này cần chú ý tới một số yêu cầu sau:

- **Phân tích** nhu cầu; khả năng tham gia và sự sẵn sàng tham gia của nam và nữ vào nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Xác định** các nhu cầu nâng cao kiến thức và kỹ năng cụ thể của nam và nữ để có thể tham gia và vận hành hiệu quả dịch vụ cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Những thuận lợi và khó khăn** của riêng nam và riêng nữ khi tham gia vào nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.

Hoạt động 1.2: Nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nam và nữ thành viên tham gia tổ nhóm để thực hiện hiệu quả dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.

Trước khi thực hiện các hoạt động nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nam và nữ thành viên của nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa cần đánh giá nhu cầu đào tạo và xác định những khoảng trống về kiến thức và kỹ năng cần thiết để làm cơ sở xác định các chủ đề hay nội dung đào tạo cho nhóm đối tượng này. Việc đánh giá nhu cầu đào tạo cần được đảm bảo nhạy cảm giới bằng cách:

- **Xác định và phân loại** các nội dung kiến thức và kỹ năng cần được đào tạo chung cho cả nam và nữ để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Xác định và phân loại** các nội dung kiến thức và kỹ năng dành riêng cho nam và dành riêng cho nữ (nếu có) để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Phân tích các kinh nghiệm** hiện có và mức độ tham gia của nam và nữ trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Xác định những khó khăn và rào cản** có thể cản trở nam hoặc nữ tham gia các hoạt động nâng cao năng lực, từ đó đề ra giải pháp điều chỉnh cho phù hợp.

Dựa trên kết quả đánh giá nhu cầu đào tạo, các hoạt động nâng cao năng lực được thiết kế và cung cấp cho cả nam và nữ hoặc dành riêng cho một giới nào đó tùy theo nhu cầu của họ, trong đó chú trọng nâng cao một số kỹ năng quan trọng có liên quan đến cung cấp dịch vụ như: (1) lợi ích của bếp khí hóa và qui trình sử dụng; (2) quản lý và vận hành tổ nhóm; (3) tìm kiếm khách hàng và phân tích thị trường; (3) lập kế hoạch kinh doanh; (4) quản lý tài chính; (5) quảng bá và tiếp thị sản phẩm. Khi thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cần chú ý một số yêu cầu đảm bảo lồng ghép giới gồm:

- **Đảm bảo** đối tượng được nâng cao năng lực gồm cả nam và nữ căn cứ theo kết quả đánh giá nhu cầu đào tạo.
- **Lựa chọn và điều chỉnh** thời gian, địa điểm và thời lượng cho phù hợp để cả nam và nữ có thể tham gia đầy đủ các hoạt động nâng cao năng lực.
- **Sử dụng phương pháp đào tạo** có sự tham gia để thích lệ và tạo điều kiện thuận lợi cho cả nam và nữ chia sẻ kinh nghiệm và bày tỏ ý kiến trong quá trình đào tạo.
- **Báo cáo tập huấn (nếu có):** tách biệt số lượng người tham gia theo giới tính; phân tách các đánh giá kết quả nâng cao năng lực theo giới tính.

Hoạt động 1.3: Truyền thông nâng cao nhận thức cho nam và nữ trong cộng đồng về lợi ích khi sử dụng bếp khí hóa.

Tùy theo nguồn lực của Dự án, cần tổ chức hoặc phối hợp với đối tác địa phương tổ chức đa dạng các hoạt động truyền thông về lợi ích của sử dụng bếp khí hóa trong gia đình. Mục đích giúp người dân bao gồm cả nam và nữ hiểu rõ lợi ích của bếp khí hóa và chuyển đổi hành vi sử dụng năng lượng tiêu hao sang thực hành sử dụng năng lượng bền vững thông qua mô hình bếp khí hóa. Các yêu cầu lồng ghép giới trong hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức bao gồm:

- **Đối tượng truyền thông:** đảm bảo có sự tham gia của cả nam và nữ, với một tỉ lệ nam và nữ phù hợp dựa vào tình hình thực tế (ví dụ: ít nhất 50% người tham gia truyền thông là nữ bởi vì đa số phụ nữ đang là người chịu trách nhiệm việc nấu ăn trong gia đình);
- **Hình ảnh minh họa:** Không sử dụng những hình ảnh minh họa gắn với vai trò truyền thống của nam hoặc nữ tại địa bàn dự án. Ví dụ không dùng hình minh họa “nữ nấu bếp” vì sẽ làm nặng thêm các định kiến giới “phụ nữ thực hiện vai trò nội trợ trong gia đình”, hoặc không sử dụng hình ảnh minh họa “nam làm cơ khí” vì sẽ làm nặng thêm định kiến giới “nam giới là người thực hiện công việc về kỹ thuật, cơ khí.. Thay vào đó nên dùng hình ảnh minh họa có cả nam và nữ cùng làm các công việc hoặc nam làm các công việc nữ vốn đang làm hoặc ngược lại nữ làm công việc vốn nam đang làm.
- **Thông điệp truyền thông:** không sử dụng ngôn ngữ khiến người nghe hiểu lầm chỉ có nam hoặc nữ làm được một công việc nào đó. Nên sử dụng các thông điệp giúp người đọc hiểu rằng nam và nữ cùng chia sẻ và hợp tác để thành công. Các thông điệp về lợi ích sử dụng bếp khí hóa cần bổ sung các thông tin về lợi ích về sức khỏe đối với phụ nữ.
- **Kênh truyền thông:** sử dụng các kênh truyền thông đa dạng để truyền tải thông điệp về lợi ích sử dụng bếp khí hóa đến cả nam và nữ. Chú trọng sử dụng kênh thu hút nhiều nữ hoặc nhiều nam tiếp cận thông tin.
- **Phương pháp truyền thông:** đối với các hoạt động truyền thông trực tiếp nên sử dụng phương pháp truyền thông hai chiều để kích lệ sự tham gia và bày tỏ ý kiến của cả nam và nữ;
- **Lựa chọn thời gian, địa điểm và thời lượng** truyền thông phù hợp với nhu cầu và đảm bảo cả nam và nữ có thể dễ dàng tham gia đầy đủ các hoạt động truyền thông;
- **Báo cáo kết quả truyền thông (nếu có):** tách biệt số lượng về người tham gia và đánh giá kết quả thay đổi về kiến thức, thái độ và kỹ năng của người được truyền thông theo giới tính;

Hoạt động 1.4: Thiết lập và duy trì cơ chế cùng quyết định trong dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.

Đánh giá nhu cầu thành lập các tổ nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp sinh khối. Sau đó, chú trọng tới việc đề ra nội quy hoạt động của tổ nhóm và đảm bảo cơ chế cả nam và nữ cùng ra quyết định về việc cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa. Khi thành lập và vận hành tổ nhóm cung cấp dịch vụ cần chú ý đảm bảo một số yêu cầu lồng ghép giới sau:

- **Đảm bảo tỉ lệ nữ thỏa đáng** được tham gia vào tổ nhóm và ít nhất 35% nữ đảm nhận vị trí lãnh đạo và quản lý của tổ nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.
- **Đảm bảo có qui định** tham vấn ý kiến của các thành viên gồm cả nam và nữ khi đưa ra các quyết định quan trọng của tổ nhóm cung cấp nhiên liệu bếp sinh khối.

Hoạt động 1.5: Theo dõi và giám sát để kịp thời xác định và giải quyết khó khăn đối với nam và nữ khi quản lý và vận hành dịch vụ cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa

Trong quá trình duy trì và vận hành tổ nhóm cung cấp dịch vụ cần xác định và phân tích các khó khăn, rào cản cản trở nam và nữ khi cung cấp dịch vụ. Từ đó, kịp thời đề ra các giải pháp để tháo gỡ các khó khăn mà nam và nữ đang gặp phải. Các yêu cầu lồng ghép giới cần thực hiện bao gồm:

- **Đảm bảo có sự tham gia** của cả nam và nữ trong nhóm cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa. Ưu tiên những người có khả năng và nhu cầu tham gia.
- **Thường xuyên tìm hiểu nhu cầu** của nam và nữ thành viên nhóm (gồm nhu cầu chung và riêng) về nâng cao năng lực, hỗ trợ cơ sở vật chất, kết nối nguồn lực... để giúp họ thực hiện hiệu quả việc cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa để kịp thời đáp ứng nhu cầu.
- **Chủ động xác định** các khó khăn, thách thức của nam và nữ thành viên nhóm (gồm khó khăn chung và riêng) về kiến thức, kỹ năng, nguồn lực... khi cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa để đề xuất các biện pháp khắc phục các thách thức và khó khăn đó.

4.2. Cách thức thực hiện hành động giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa

Hoạt động 2.1: Không sử dụng ngôn từ và hình ảnh minh họa củng cố hoặc làm nặng thêm các định kiến giới và khuôn mẫu giới về vai trò, đặc điểm hay năng lực của nam và nữ.

Khi sử dụng hình ảnh minh họa về vai trò và nhiệm vụ cần tránh sử dụng hình ảnh minh họa vô tình củng cố hoặc làm nặng thêm các định kiến giới và khuôn mẫu giới vốn có. Ví dụ: không nên sử dụng hình ảnh người sử dụng bếp là nữ; người chế tạo cơ khí hay vận hành máy bơm là nam. Việc sử dụng hình ảnh thể hiện vai trò giới truyền thống đó vô tình củng cố thêm các định kiến giới và khuôn mẫu giới vốn có. Ngoài ra, có thể sử dụng các dụng ngôn từ và hình ảnh thể hiện “trung tính” về giới. Nghĩa là các ngôn ngữ và hình ảnh minh họa không thể hiện hàm ý vai trò hoặc nhiệm vụ của riêng giới nào.

Hoạt động 2.2: Sử dụng hài hòa hình ảnh nam, nữ và ý kiến của nam và nữ trong các sản phẩm truyền thông, quảng cáo.

Khi sử dụng hình ảnh minh họa trong truyền thông quảng bá sản phẩm liên quan đến bếp khí hóa cần sử dụng hình ảnh có cả nam và nữ trong các ảnh minh họa cho các hoạt động như: sử dụng bếp, vận hành máy bơm nhiên liệu, chế tạo bếp...

Nếu có sử dụng ý kiến đánh giá hoặc quan điểm của cá nhân trong sản phẩm truyền thông, quảng bá sản phẩm cần chú ý sử dụng hài hòa ý kiến đánh giá, quan điểm của cả nam và nữ về lợi ích hoặc tiềm năng kinh tế của sử dụng bếp khí hóa.

Hoạt động 2.3: Sử dụng câu chuyện truyền cảm hứng về bình đẳng giới trong hoạt động cung cấp nhiên liệu và bếp khí hóa.

Khi sử dụng câu chuyện truyền thông về bếp khí hóa cần chú trọng khai thác các câu chuyện truyền cảm hứng về bình đẳng giới như nam và nữ cùng nhau thảo luận và ra quyết định liên quan đến sử dụng bếp khí hóa hay cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa. Các câu chuyện liên quan đến nam và nữ cùng chia sẻ về lợi ích của bếp khí hóa hoặc nam và nữ cùng phối hợp để thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc sử dụng bếp khí hóa.

Hoạt động 2.4: Sử dụng hình ảnh hoặc quan điểm thách thức lại các định kiến giới hoặc khuôn mẫu giới trong cung cấp nhiên liệu và sử dụng bếp khí hóa.

Hình ảnh minh họa thể hiện định kiến giới hoặc khuôn mẫu giới đó là những hình ảnh thể hiện quan điểm mang tính thiên lệch, tiêu cực hoặc phản ánh không đúng về vai trò, đặc điểm hoặc khả năng của một giới nào đó.

Ví dụ: *Nam giới làm cơ khí hoặc phụ nữ nấu bếp. Các hình ảnh này sẽ khiến người xem hiểu lầm rằng chỉ có nam giới*

làm được cơ khí và chỉ có phụ nữ là người nấu bếp.

Khi sử dụng hình ảnh minh họa cho các sản phẩm truyền thông, quảng bá sản phẩm, chúng ta có thể khai thác và sử dụng các hình ảnh giúp thách thức lại các định kiến về giới bằng cách sử dụng các hình ảnh minh họa về vai trò hoặc đặc điểm phi truyền thống.

Ví dụ: *Thay vì minh họa nữ là người nấu bếp hoặc nam là thợ cơ khí (vai trò giới truyền thống) thì nên sử dụng hình ảnh nam nấu bếp và nữ là thợ cơ khí. Điều này giúp từng bước xóa bỏ quan điểm định kiến hoặc khuôn mẫu giới.*

Hoạt động 2.5: Đảm bảo tỷ lệ nam – nữ phù hợp tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị về bếp khí hóa.

Khi thực hiện các hoạt động truyền thông hoặc sự kiện tiếp thị trực tiếp, cần xác định và mời tỉ lệ phù hợp nam và nữ tham gia các buổi truyền thông và tiếp thị. Tùy theo kinh nghiệm thực tế về sự tham gia của nam và nữ để xác định tỉ lệ nam – nữ tham gia phù hợp. Khi thấy có sự chênh lệch lớn về tỉ lệ nam và nữ tham gia, có thể mời đích danh nam hoặc nữ tham gia. Đặc biệt, cần xác định các rào cản cản trở nam và nữ tham gia các hoạt động truyền thông và trên cơ sở đó thực hiện các giải pháp tháo gỡ rào cản đó.

Hoạt động 2.6: Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để đảm bảo cả nam và nữ đều có thể tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị sản phẩm.

Khi thực hiện các hoạt động truyền thông hoặc sự kiện tiếp thị trực tiếp cần chú ý lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để đảm bảo cho cả nam và nữ thuộc nhóm đối tượng đích đều có thể dễ dàng tham gia. Cân đối về thời lượng tổ chức buổi truyền thông quảng cáo cho phù hợp với nhu cầu của cả nam và nữ.

Hoạt động 2.7: Sử dụng phương pháp truyền thông hai chiều thu hút sự tham gia tích cực của cả nam và nữ.

Khi thực hiện các hoạt động truyền thông hoặc tiếp thị sản phẩm trực tiếp cần chú ý sử dụng phương pháp truyền thông có sự tham gia. Theo đó người được truyền thông có cơ hội tham gia và bày tỏ ý kiến trong các hoạt động truyền thông. Điều này giúp cán bộ dự án nắm được tâm tư và nguyện vọng giống và khác nhau của nam và nữ để có biện pháp tuyên truyền phù hợp.

Hoạt động 2.8: Báo cáo kết quả truyền thông có các thông tin tách biệt về giới.

Khi thực hiện báo cáo kết quả truyền thông cần chú ý thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như:

- (1) Tách biệt số liệu người tham gia theo nam và nữ;
- (2) Đánh giá kết quả truyền thông theo nam và nữ;
- (3) Phân tích khó khăn và thách thức của nam và nữ khi tham gia hoạt động truyền thông;
- (4) Đề ra khuyến nghị về giải pháp thu hút sự tham gia tích cực của nam và nữ vào các hoạt động truyền thông;
- (5) Sử dụng các số liệu tách biệt về giới để xây dựng và điều chỉnh kế hoạch truyền thông tương tự trong tương lai.

4.3. Cách thức thực hiện hành động giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa

Hoạt động 3.1: Đảm bảo tỉ lệ nam- nữ phù hợp tham gia hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa.

Khi tổ chức thực hiện các hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp trực tiếp cần chú ý:

- (1) Xác định tỷ lệ nam nữ được mời tham gia các buổi hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa;
- (2) Phân tích và xác định nam hay nữ đang sử dụng bếp (nấu ăn hoặc sao chè) để mời tham gia các buổi hướng dẫn sử dụng bếp;
- (3) Ưu tiên và khích lệ cả vợ và chồng cùng tham gia buổi hướng dẫn.

Hoạt động 3.2: Sử dụng phương pháp có sự tham gia để khích lệ nam và nữ bày tỏ ý kiến liên quan đến sử dụng bếp khí hóa.

Khi tổ chức các hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp trực tiếp cần chú ý:

- (1) Tạo cơ hội cho cả nam và nữ bày tỏ ý kiến, chia sẻ kinh nghiệm và trải nghiệm của họ liên quan đến việc sử dụng bếp khí hóa;
- (2) Nhận diện và kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của cả nam và nữ khi sử dụng bếp khí hóa;
- (3) Tạo kênh tiếp nhận, xử lý kịp thời các khó khăn và giải đáp ý kiến của người sử dụng bếp khí hóa;
- (4) Thực hiện tốt việc chăm sóc khách hàng trong quá trình sử dụng bếp khí hóa.

Hoạt động 3.3: Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để tiếp cận được cả nam và nữ khi thực hiện hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa.

Khi thực hiện các hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa trực tiếp cần chú ý lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để đảm bảo cho cả nam và nữ thuộc nhóm đối tượng đích đều có thể dễ dàng tham gia. Cân đối về thời lượng tổ chức buổi truyền thông quảng cáo cho phù hợp với nhu cầu của cả nam và nữ.

Hoạt động 3.4: Sử dụng hình ảnh, ngôn ngữ và phương pháp hướng dẫn thân thiện, dễ hiểu cho nam và nữ sử dụng bếp khí hóa.

Khi sử dụng hình ảnh minh họa trong các buổi hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa trực tiếp cần lưu ý sử dụng ngôn ngữ và hình ảnh dễ hiểu cho cả nam và nữ dễ dàng sử dụng bếp khí hóa. Đặc biệt cần sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh truyền cảm hứng về chia sẻ trách nhiệm giữa nam và nữ trong sử dụng bếp khí hóa. Đồng thời, áp dụng đa dạng phương pháp hướng dẫn sử dụng để cả nam và nữ đều hiểu và áp dụng.

Hoạt động 3.5: Theo dõi, xác định và kịp thời xử lý những khó khăn và thách thức trong sử dụng bếp khí hóa.

Dự án nên thiết lập và duy trì cơ chế lắng nghe ý kiến phản hồi và những khó khăn gặp phải trong việc sử dụng bếp khí hóa. Thường xuyên theo dõi và kịp thời xử lý khó khăn của nam và nữ gặp phải trong quá trình sử dụng bếp khí hóa.

4.4. Cách thức sử dụng bảng kiểm đánh giá việc thực hiện hành động giới trong dự án

Để đánh giá mức độ lồng ghép giới trong từng khía cạnh của dự án, cán bộ quản lý, điều phối và thực hiện dự án có thể sử dụng bảng kiểm sau đây để đo lường mức độ lồng ghép giới và cách thức thực hiện lồng ghép giới trong từng khía cạnh.

Bảng kiểm 1: Lồng ghép giới trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
1	Đánh giá nhu cầu tham gia và phân tích tiềm năng dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa có nhạy cảm giới.			
1.1	Đối tượng được hỏi ý kiến về nhu cầu tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa bao gồm cả nam và nữ.			
1.2	Thực hiện các cuộc phỏng vấn riêng với nam và nữ để tránh áp đảo ý kiến khi ngồi chung và tạo điều kiện cho cả nam và nữ bày tỏ ý kiến.			
1.3	Lựa chọn và điều chỉnh thời gian, địa điểm đánh giá nhu cầu để đảm bảo cả nam và nữ có thể tham gia.			
1.4	Xác định và phân loại nhu cầu chung và riêng của mỗi giới khi tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
1.5	Xác định và phân loại nhu cầu giới thực tiễn và nhu cầu giới chiến lược của mỗi giới khi tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
1.6	Xác định được kiến thức và kinh nghiệm hiện có; phân tích khả năng tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa của mỗi giới.			
1.7	Xác định được khoảng trống/ nhu cầu nâng cao kiến thức về kiến thức và kỹ năng của nam và nữ để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
1.8	Xác định được khó khăn chung và riêng của nam và nữ khi tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
1.9	Báo cáo đánh giá nhu cầu có tách biệt số liệu và phân loại nhu cầu theo giới.			
2	Nâng cao kiến thức và kỹ năng cho nam và nữ thành viên tham gia tổ nhóm trên cơ sở phân tích vai trò, nhu cầu, năng lực của mỗi giới để thực hiện hiệu quả dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
2.1	Xác định và phân loại các nội dung kiến thức và kỹ năng cần được đào tạo chung cho cả nam và nữ để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
2.2	Xác định và phân loại các nội dung kiến thức và kỹ năng dành riêng cho nam và dành riêng cho nữ (nếu có) để tham gia cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
2.3	Phân tích các kinh nghiệm hiện có và mức độ tham gia của nam và nữ trong cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
2.4	Xác định những khó khăn và rào cản có thể cản trở nam hoặc nữ tham gia các hoạt động nâng cao năng lực, từ đó đề ra giải pháp điều chỉnh cho phù hợp.			
2.5	Đảm bảo đối tượng được nâng cao năng lực gồm cả nam và nữ căn cứ theo kết quả đánh giá nhu cầu đào tạo.			

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
2.6	Lựa chọn và điều chỉnh thời gian, địa điểm và thời lượng cho phù hợp để cả nam và nữ có thể tham gia đầy đủ các hoạt động nâng cao năng lực.			
2.7	Sử dụng phương pháp đào tạo có sự tham gia để thích lệ và tạo điều kiện thuận lợi cho cả nam và nữ chia sẻ kinh nghiệm và bày tỏ ý kiến trong quá trình đào tạo.			
2.8	Báo cáo tập huấn (nếu có): tách biệt số lượng người tham gia theo giới tính; phân tách các đánh giá kết quả nâng cao năng lực theo giới tính.			
3	Truyền thông nâng cao nhận thức cho nam và nữ trong cộng đồng về lợi ích khi sử dụng bếp khí hóa có nhạy cảm giới.			
3.1	Đối tượng truyền thông: đảm bảo có sự tham gia của cả nam và nữ, với một tỉ lệ nam và nữ phù hợp dựa vào tình hình thực tế (ví dụ: ít nhất 50% người tham gia truyền thông là nữ bởi vì đa số phụ nữ đang là người chịu trách nhiệm việc nấu ăn trong gia đình).			
3.2	Không sử dụng những hình ảnh minh họa gắn với vai trò truyền thống của nam hoặc nữ tại địa bàn dự án.			
3.3	Không sử dụng ngôn ngữ khiến người nghe hiểu lầm chỉ có nam hoặc nữ làm được một công việc nào đó. Nên sử dụng các thông điệp giúp người đọc hiểu rằng nam và nữ cùng chia sẻ và hợp tác để thành công.			

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
3.4	Sử dụng các kênh truyền thông đa dạng để truyền tải thông điệp về lợi ích sử dụng bếp khí hóa đến cả nam và nữ. Chú trọng sử dụng kênh thu hút nhiều nữ hoặc nhiều nam tiếp cận thông tin.			
3.5	Đối với các hoạt động truyền thông trực tiếp nên sử dụng phương pháp truyền thông hai chiều để khích lệ sự tham gia và bày tỏ ý kiến của cả nam và nữ.			
3.6	Lựa chọn thời gian, địa điểm và thời lượng truyền thông phù hợp với nhu cầu và đảm bảo cả nam và nữ có thể dễ dàng tham gia đầy đủ các hoạt động truyền thông.			
3.7	Báo cáo kết quả truyền thông (nếu có): tách biệt số lượng về người tham gia và đánh giá kết quả thay đổi về kiến thức, thái độ và kỹ năng của người được truyền thông theo giới tính.			
4	Thiết lập và duy trì cơ chế cùng quyết định trong dịch vụ cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
4.1	Đảm bảo tỉ lệ nữ thỏa đáng được tham gia vào tổ nhóm và ít nhất 35% nữ đảm nhận vị trí lãnh đạo và quản lý của tổ nhóm cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa.			
4.2	Đảm bảo có qui định tham vấn ý kiến của các thành viên gồm cả nam và nữ khi đưa ra các quyết định quan trọng của tổ nhóm cung cấp nhiên liệu bếp sinh khối.			

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
5	Theo dõi và giám sát có phân tách giới để kịp thời xác định và giải quyết khó khăn đối với nam và nữ khi quản lý và vận hành dịch vụ cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hoá.			
5.1	Đảm bảo có sự tham gia của cả nam và nữ trong nhóm cung ứng nhiên liệu cho bếp khí hóa. Ưu tiên những người có khả năng và nhu cầu tham gia.			
5.2	Thường xuyên tìm hiểu nhu cầu của nam và nữ thành viên nhóm (gồm nhu cầu chung và riêng) về nâng cao năng lực, hỗ trợ cơ sở vật chất, kết nối nguồn lực... để giúp họ thực hiện hiệu quả việc cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa để kịp thời đáp ứng nhu cầu.			
5.3	Chủ động xác định các khó khăn, thách thức của nam và nữ thành viên nhóm (gồm khó khăn chung và riêng) về kiến thức, kỹ năng, nguồn lực... khi cung cấp nhiên liệu cho bếp khí hóa để đề xuất các biện pháp khắc phục các thách thức và khó khăn đó.			

Kết luận

- Nếu tất cả các câu trả lời trên là có, nghĩa là đã thực hiện lồng ghép giới. Cần chú ý xem có cần điều chỉnh gì không.
- Nếu một trong số câu trả lời trên là không, nghĩa là chưa lồng ghép giới. Cần chú ý thực hiện hành động lồng ghép giới. Xem xét nguyên nhân tại sao chưa thực hiện được đối với mỗi hành động cụ thể để có giải pháp phù hợp.

Bảng kiểm 2: Lòng ghép giới trong truyền thông và tiếp thị bếp khí hóa

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
1	Không sử dụng ngôn từ và hình ảnh minh họa củng cố hoặc làm nặng thêm các định kiến giới và khuôn mẫu giới về vai trò, đặc điểm hay năng lực của nam và nữ.			
2	Sử dụng hài hòa hình ảnh nam, nữ và ý kiến của nam và nữ trong các sản phẩm truyền thông, quảng cáo.			
3	Sử dụng câu chuyện truyền cảm hứng về bình đẳng giới trong hoạt động cung cấp nhiên liệu và bếp khí hóa.			
4	Sử dụng hình ảnh hoặc quan điểm thách thức lại các định kiến giới hoặc khuôn mẫu giới trong cung cấp nhiên liệu và sử dụng bếp khí hóa.			
5	Đảm bảo tỷ lệ nam – nữ phù hợp tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị về bếp khí hóa.			
6	Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để đảm bảo cả nam và nữ đều có thể tham gia các hoạt động truyền thông, tiếp thị sản phẩm.			
7	Sử dụng phương pháp truyền thông hai chiều thu hút sự tham gia tích cực của cả nam và nữ.			
8	Báo cáo kết quả truyền thông có các thông tin tách biệt về giới.			

Kết luận

- Nếu tất cả các câu trả lời trên là có, nghĩa là đã thực hiện lòng ghép giới. Cần chú ý xem có cần điều chỉnh gì không.
- Nếu một trong số câu trả lời trên là không, nghĩa là chưa lòng ghép giới. Cần chú ý thực hiện hành động lòng ghép giới. Xem xét nguyên nhân tại sao chưa thực hiện được đối với mỗi hành động cụ thể để có giải pháp phù hợp.

Bảng kiểm 3: Lòng ghép giới trong hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa

STT	Hành động	Hiện trạng		Gợi ý điều chỉnh
		Có	Không	
1	Đảm bảo tỉ lệ nam- nữ phù hợp tham gia hoạt động hướng dẫn sử dụng bếp.			
2	Sử dụng phương pháp có sự tham gia để khích lệ nam và nữ bày tỏ ý kiến liên quan đến sử dụng bếp khí hóa.			
3	Lựa chọn thời gian và địa điểm phù hợp để tiếp cận được cả nam và nữ khi thực hiện hướng dẫn sử dụng bếp khí hóa.			
4	Sử dụng hình ảnh, ngôn ngữ và phương pháp hướng dẫn thân thiện, dễ hiểu cho nam và nữ sử dụng bếp khí hóa.			
5	Theo dõi, xác định và kịp thời xử lý những khó khăn và thách thức trong sử dụng bếp khí hóa đối với nam và nữ.			

Kết luận

- Nếu tất cả các câu trả lời trên là có, nghĩa là đã thực hiện lồng ghép giới. Cần chú ý xem có cần điều chỉnh gì không.
- Nếu một trong số câu trả lời trên là không, nghĩa là chưa lồng ghép giới. Cần chú ý thực hiện hành động lồng ghép giới. Xem xét nguyên nhân tại sao chưa thực hiện được đối với mỗi hành động cụ thể để có giải pháp phù hợp.



Tài trợ bởi
Liên minh Châu Âu



BEST
Biến rác thành năng lượng



OXFAM

TỔ CHỨC OXFAM TẠI VIỆT NAM



Số 22, Lê Đại Hành,
Hai Bà Trưng, Hà Nội



+84 24 3945 4448



**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU,
TƯ VẤN SÁNG TẠO VÀ
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (CCS)**



Số 49, ngõ 2 Hoàng Sâm,
Cầu Giấy, Hà Nội



+84 24 6260 5318